TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HS-PT
Ngày: 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Năng, ông Hồ Đức Quang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị M Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2022/TLPT-HS ngày 09/8/2022 đối với bị cáo Bùi Quang S do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo không có kháng cáo; không bị kháng nghị:

Bùi Quang S; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1999, tại xã Kỳ Thương, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; con ông: Bùi Văn L2, sinh năm: 1977; con bà: Lê Thị Hiền (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Bùi Quang S đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ, Tạm giam" từ ngày 15/01/2022 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Quang S: Bà Nguyễn Thị N– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Bị hại có kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn S1 - sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Bắc Tiến, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Bắc Tiến, xã Kỳ

Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt

2. Anh Bùi Văn L2, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt

Ông Lê vừa là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vừa là người đại diện hợp pháp cho chị Bùi Thị Linh, vắng mặt

3. Anh Lê Văn S3, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh,vắng mặt.

Những người khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, Bùi Quang S biết Nguyễn Văn S1 đang chơi ở nhà anh Nguyễn Văn Toản (sinh năm 1985, trú tại thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Do sáng cùng ngày Bùi Quang S có gặp Nguyễn Văn S1, S hỏi S1 nhưng S1 không trả lời và trước đó khi S1 đến nhà anh Toản chơi thì S1 có nhờ S mua 50.000 đồng tiền trứng vịt lộn và 30.000 đồng tiền rượu nhưng đến nay S1 vẫn chưa trả nên Bùi Quang S nảy sinh ý định sẽ đi đến nhà anh Nguyễn Văn Toản gặp Nguyễn Văn S1 để nói chuyện. Sau khi uống rượu và ăn cơm xong, biết Nguyễn Văn S1 đang chơi cùng một số người bạn của S1 nên Bùi Quang S vào gian bếp của nhà mình lấy 01 (một) con dao loại dao thái bản rộng (phần lưỡi dao dài 18cm, vị trí rộng nhất 10cm, phần cán dài 11 cm) giấu vào thắt lưng quần rồi một mình đi bộ đến nhà anh Toản. Khi đến sân nhà anh Toản, S thấy Nguyễn Quỳnh Mai (sinh năm 2006, là con gái anh Toản) đang ở trong nhà và Nguyễn Thị Thảo (sinh năm 2006, trú tại thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng) đang đứng ở khu vực gần bàn uống nước ở sân, S nhờ Nguyễn Thị Thảo vào nhà gọi Nguyễn Văn S1 ra để nói chuyện thì Thảo và Mai vào nhà nói với Nguyễn Văn S1. Một lúc sau, Nguyễn Văn S1 từ trong nhà anh Toản đi ra chỗ sân nhà nơi Bùi Quang S đang đứng và hỏi "chi đó bạn", S nói với S1 "răng mày nợ tiền tao không trả, gặp tao hỏi mày không trả lời, mày vào đây chơi cũng không nói với tao tiếng". Nguyễn Văn S1 liền rủ Bùi Quang S vào nhà chơi, đồng thời kéo tay S vào nhà nhưng S không đồng ý nên Nguyễn Văn S1 bảo S đi ra phía ngõ nói chuyện. Tại đây giữa Nguyễn Văn S1 và Bùi Quang S có lời qua tiếng lại. Khi Nguyễn Văn S1 đang đặt tay phải lên vai trái của Bùi Quang S thì S dùng tay phải rút con dao ở thắt lưng ra chém theo chiều hướng từ phải S trái, từ trên xuống dưới trúng vào mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái của S1. Nguyễn Văn S1 kêu lên rồi dùng tay giữ tay của S đang cầm dao, lùi lại và bị ngã ngữa, S đè lên người S1 rồi dùng dao chém theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái S phải trúng vào má phải của S1. Tiếp đó Bùi Quang S dùng dao chém theo hướng từ trái S phải, từ trên xuống dưới trúng vào vai của Nguyễn Văn S1. Quá trình hai người giằng co con dao có gây một

số thương tích ở bụng, mu bàn tay, gan bàn tay của S1. Khi Nguyễn Văn S1 và Bùi Quang S giằng co con dao thì bị Lê Văn S3 (trú tại thôn Tiến Quang, xã Kỳ Thượng) đạp vào lưng của S khiến S ngã xuống đất. Lúc này Nguyễn Văn M (Sinh năm 1996, là anh trai của S1) và một số người lao vào đánh S, còn Nguyễn Thị Mai đưa Nguyễn Văn S1 vào nhà anh Toản cùng ông Bùi Văn L(Sinh năm 1977, là bố của S) cầm máu cho S1. Nguyễn Văn S1 sau đó được mọi người đưa đến Trạm y tế xã Kỳ Thượng để xử lý vết thương và đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình đưa Nguyễn Văn S1 đi cấp cứu, do tinh thần bị kích động nên anh Nguyễn Văn M có hành vi dùng tay, chân đấm, đá vào một số vị trí trên cơ thể ông Bùi Văn Lnhưng không để lại thương tích. Đến 07 giờ ngày 15/01/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Bùi Quang S đã đến Công an xã Kỳ Thượng đầu thú và tự nguyện khai báo về hành vi của mình.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/TgT, ngày 19/01/2022, của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Vùng trán bên phải cách đuôi cung mày 02cm vết thương hình chữ J, 04cmx0,5cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 06%; Vùng mặt bên phải cách đuôi mắt ra 03cm vết thương 01cmx0,5cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 1,5%; Vùng má bên phải vết thương mà phải kích thước 12cmx0,5cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 09%; Vùng vai bên phải có 02 vết thương, vết trong kích thước 02cmx0,3cm tỷ Ltổn thương cơ thể là 01%, vết ngoài kích thước 03cmx0,3cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 01%; Vùng vai trái vết thương hình chữ C kích thước 12cmx0,5cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 03%; Mặt ngoài 1/3 cánh tay trái vết thương kích thước 07cmx0,3cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 02%; Vùng bụng cách rốn 02cm bên trái vết thương kích thước 06cmx0,3cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 02%; Mu bàn tay phải vết thương rách da kích thước 06cmx0,2cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 01%; Gan bàn tay trái vết thương kích thước 03cmx0,1cm, tỷ Ltổn thương cơ thể là 01%; Tổng tỷ Ltổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Nguyễn Văn S1 tại thời điểm giám định là 25% (hai mươi lăm phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh đã căn cứ:

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Bùi Quang S phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt Bùi Quang S 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Quang S phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn S1 số tiền 56.223.670 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền 14.800.000đ (Mười bốn triệu tám trăm ngàn đồng) mà trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho anh S1. Nay buộc bị cáo Bùi Quang S phải bồi thường số tiền còn lại 41.423.670 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 08/7/2022 bị hại anh Nguyễn Văn S1 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo tăng tiền bồi thường thêm 12.000.000đ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS giuwxx nguyên hình phạt, chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường thêm 12.000.000đ tiền là sẹo vết thương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của bị hại. HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 14/01/2022, tại thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, mặc dù không có mâu thuẫn gì, chỉ vì những nguyên cớ nhỏ nhặt trong cuộc sống hàng ngày mà Bùi Quang S (sinh năm 1999, trú tại thôn Phúc Lập, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) đã có hành vi sử dụng một con dao (bằng kim loại) chém gây thương tích cho anh Nguyễn Văn S1 với tỷ Ltổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 25% (hai mươi lăm phần trăm). Sau khi nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Bùi Quang S đã đến Công an xã Kỳ Thượng đầu thú và tự nguyện khai báo về hành vi của mình.

Do đó bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử bị cáo Bùi Quang S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại

[3.1] Về đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Quang S:

Bị hại Nguyễn Văn S1 cho rằng hình phạt đối với bị cáo là nhẹ và chưa đủ nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khung hình phạt tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là từ 2 năm đến 6 năm nên mức án 36 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng hình phạt.

[3.2] Về đề nghị tăng bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại yêu cầu bị cáo tăng tiền bồi thường thêm 12.000.000đ tiền là sẹo vết thương, bị cáo chấp nhận bồi thường như yêu cầu của bị hại. Hội đồng xét xử thấy rằng sự thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện nên có căn cứ buộc bị cáo Bùi Quang S phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn S1 thêm 12.000.000đ ngoài số tiền bồi thường mà Tòa sơ thẩm đã tuyên.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại về tăng hình phạt đối với bị cáo; chấp nhận kháng cáo của người bị hại về yêu cầu tăng bồi thường dân sự.

[4] Về án phí: Gia đình bị cáo Bùi Quang S là hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật mặc dù tăng bồi thường đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Chấp nhận kháng cáo tăng bồi thường dân sự.

Sửa bản án sơ thẩm số 21/2022/HSST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh về trách nhiệm dân sự.

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo: Bùi Quang S phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt Bùi Quang S 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/01/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Bùi Quang S phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn S1 số tiền 68.223.670đ, đã bồi thường được 14.800.000đ, còn phải bồi thường tiếp 53.423.670đ. (năm ba triệu bốn trăm hai ba ngàn sáu trăm bốn bảy đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không tự nguyện thi hành thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án là 05 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, quá thời hạn nói trên người phải thi hành án và người được thi hành án mất quyền yêu cầu thi hành án.

3. Về án phí:Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lphí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lam